

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
ĐƠN VỊ: KHOA CÔNG NGHỆ ỨNG DỤNG

ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 3, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Công nghệ sản xuất mỹ phẩm		
Mã học phần:	71BCOS40042	Số tin chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:	233_71BCOS40042_01		
Hình thức thi: Tiểu luận	Thời gian làm bài:	7 ngày	Phút/ ngày
<input type="checkbox"/> Cá nhân	<input checked="" type="checkbox"/> Nhóm		
<i>Quy cách đặt tên file</i>	<i>Mã SV_Ho và ten SV_.....</i>		

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Hiểu về nguyên lý hoạt động một số thiết bị cơ bản cũng như dây chuyền sản xuất mỹ phẩm	Tiểu luận	40%	Từ 1 đến 3	40	ELO3
CLO2	Vận dụng kiến thức về GMP và kiểm soát chất lượng để sản xuất mỹ phẩm	Tiểu luận	40%	Từ 1 đến 3	40	ELO3
CLO3	Có khả năng lập luận, phân tích, làm việc theo nhóm và giải quyết vấn đề một cách hiệu quả	Tiểu luận	10%	Từ câu 1 đến 3	10	ELO4

CLO4	Thể hiện khả năng làm việc độc lập, tự chủ giải quyết công việc, mang lại hiệu quả	Tiểu luận	10%	Từ câu 1 đến 3	10	ELO5
-------------	--	-----------	-----	----------------	----	-------------

III. Nội dung đề bài

1. Đề bài: Sinh viên lựa chọn một trong 3 hướng đề tài tiểu luận sau đây:

Đề tài 1: Trình bày về một xu hướng nổi bật (tự chọn) trong tương lai của công nghệ sản xuất mỹ phẩm (ví dụ như trí tuệ nhân tạo, in 3D, robot, tự động hóa...).

Đề tài 2: Thiết kế dây chuyền công nghệ sản xuất 1000kg một sản phẩm mỹ phẩm bất kỳ (ví dụ như serum, kem, sáp dưỡng môi...).

Đề tài 3: Trình bày một bộ phận bất kỳ trong hệ thống quản lý chất lượng (ví dụ như GMP, QA/QC, R&D, ISO, nguồn nước dùng trong mỹ phẩm...).

2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

Theo mẫu đính kèm bên dưới

3. Rubric và thang điểm

NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ (*) ĐỀ TÀI 1	THANG ĐIỂM
1. Giới thiệu về một xu hướng nổi bật trong công nghệ sản xuất mỹ phẩm của tương lai (ví dụ như trí tuệ nhân tạo, in 3D, robot, tự động hóa...)	10
2. Đặc điểm của xu hướng công nghệ sản xuất tương lai đó	20
3. Trình bày vai trò của các công nghệ đó trong lĩnh vực sản xuất mỹ phẩm	30
4. Ưu và khuyết điểm của công nghệ sản xuất đó	20
5. Cơ hội và thách thức của các doanh nghiệp Việt Nam và thế hệ sinh viên Việt Nam.	10
6. Tài liệu tham khảo	10
TỔNG CỘNG	100

NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ (*) ĐỀ TÀI 2	THANG ĐIỂM
1. Giới thiệu về một sản phẩm mỹ phẩm bất kỳ cần thiết lập dây chuyền sản xuất (ví dụ như serum, kem, sáp dưỡng môi...)	10
2. Lên danh sách, nêu vai trò và xây dựng dây chuyền thiết bị dùng để sản xuất sản phẩm đó	30
3. Lên danh sách các khu vực trong nhà xưởng, vai trò của từng khu vực và sắp xếp chúng để tạo thành bản vẽ mặt bằng nhà xưởng.	30
4. Thiết kế bao bì và nhãn mác cho sản phẩm đó	20
5. Tài liệu tham khảo	10

TỔNG CỘNG	100
NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ (*) ĐỀ TÀI 3	THANG ĐIỂM
1. Giới thiệu chung về hệ thống quản lý chất lượng trong các công ty sản xuất mỹ phẩm	10
2. Đặc điểm và vai trò của một bộ phận bất kỳ trong hệ thống quản lý chất lượng (ví dụ như GMP, QA/QC, R&D, ISO, nguồn nước dùng trong mỹ phẩm...)	30
3. Nội dung của bộ phận được chọn trong việc sản xuất sản phẩm mỹ phẩm	30
4. So sánh tiêu chuẩn giữa Việt Nam và thế giới	20
5. Tài liệu tham khảo	10
TỔNG CỘNG	100

(*): Giảng viên sẽ xem xét để đánh giá trong một số trường hợp bài làm có cấu trúc khác nhưng phải đảm bảo được yêu cầu của đề bài.

Người duyệt đề

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 06 năm 2024
Giảng viên ra đề

TS. Nguyễn Hữu Hùng

TS. Tôn Anh Khoa

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA CÔNG NGHỆ ỨNG DỤNG

BÀI TIỂU LUẬN
“GHI TÊN ĐỀ TÀI TIỂU LUẬN”

STT	TÊN SV	MSSV
1		
2		
3		
4		
5		

NGÀNH CÔNG NGHỆ THẨM MỸ
KHÓA 27
NĂM HỌC 2023 – 2024

NGƯỜI HƯỚNG DẪN: TS. TÔN ANH KHOA

TP. HCM, ngày ... tháng ... năm 2024

ĐỀ TÀI 1: Trình bày về một xu hướng nổi bật (tự chọn) trong tương lai của công nghệ sản xuất mỹ phẩm (ví dụ như trí tuệ nhân tạo, in 3D, robot, tự động hóa...).

1. Giới thiệu về một xu hướng nổi bật trong công nghệ sản xuất mỹ phẩm của tương lai (ví dụ như trí tuệ nhân tạo, in 3D, robot, tự động hóa...)

Hướng dẫn: Mô tả loại công nghệ tương lai mà sinh viên đã chọn để tìm hiểu.

Cung cấp thông tin cơ bản về những khái niệm, tại sao lại chọn những công nghệ này, kể tên một số doanh nghiệp hiện đang áp dụng loại hình công nghệ này.

2. Đặc điểm của xu hướng công nghệ sản xuất đó

Hướng dẫn: Trình bày các đặc điểm quan trọng của công nghệ tương lai. So với những công nghệ sản xuất mỹ phẩm hiện nay thì những công nghệ mới này có tính mới, tính độc đáo, tính sáng tạo như thế nào.

3. Trình bày vai trò của các công nghệ đó trong lĩnh vực sản xuất mỹ phẩm

Hướng dẫn: những công nghệ này hiện diện trong lĩnh vực sản xuất mỹ phẩm ở khâu nào và nó hoạt động ra sao. Tiêu chuẩn GMP bị ảnh hưởng thế nào khi dùng các công nghệ mới.

4. Ưu và khuyết điểm của công nghệ sản xuất đó

Hướng dẫn: ngoài những yếu tố tích cực thì những công nghệ mới này tạo ra những khó khăn gì cho doanh nghiệp, đời sống xã hội, nhân lực, môi trường...

5. Cơ hội và thách thức của các doanh nghiệp Việt Nam và thế hệ sinh viên Việt Nam

Hướng dẫn: các doanh nghiệp Việt Nam cần phải làm gì để có thể vận dụng và các bạn sinh viên cần chuẩn bị gì để thích ứng với những công nghệ mới này...

6. Tài liệu tham khảo**

Xem hướng dẫn bên dưới

PHẦN ĐÁNH GIÁ CỦA GIẢNG VIÊN

NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ (*) ĐỀ TÀI 1	THANG ĐIỂM
1. Giới thiệu về một xu hướng nổi bật trong công nghệ sản xuất mỹ phẩm của tương lai (ví dụ như trí tuệ nhân tạo, in 3D, robot, tự động hóa...)	10
2. Đặc điểm của xu hướng công nghệ sản xuất đó	20
3. Trình bày vai trò của các công nghệ đó trong lĩnh vực sản xuất mỹ phẩm	30
4. Ưu và khuyết điểm của công nghệ sản xuất đó	20
5. Cơ hội và thách thức của các doanh nghiệp Việt Nam và thế hệ sinh viên Việt Nam	10
6. Tài liệu tham khảo	10
TỔNG CỘNG	100

(*): Giảng viên sẽ xem xét để đánh giá trong một số trường hợp bài làm có cấu trúc khác nhưng phải đảm bảo được yêu cầu của đề bài.

NHẬN XÉT của Giảng viên:

.....

.....

ĐỀ TÀI 2: Thiết kế dây chuyền công nghệ sản xuất 1000kg một sản phẩm mỹ phẩm bất kỳ (ví dụ như serum, kem, sáp dưỡng môi...).

1. Giới thiệu về một sản phẩm mỹ phẩm bất kỳ cần thiết lập dây chuyền sản xuất (ví dụ như serum, kem, sáp dưỡng môi...)

Hướng dẫn: Nêu rõ công thức: thành phần, hàm lượng, quy trình phối trộn...cho 1000kg sản phẩm.

- Nguồn gốc của các thành phần nguyên liệu: tên nhà cung cấp, giá cả,...

2. Lên danh sách, nêu vai trò và xây dựng dây chuyền thiết bị dùng để sản xuất sản phẩm đó

Hướng dẫn: cần nêu tên cụ thể các thiết bị và sắp xếp chúng tạo thành dây chuyền sản xuất hoàn chỉnh. Nêu vai trò của từng thiết bị.

3. Lên danh sách các khu vực trong nhà xưởng, vai trò của từng khu vực và sắp xếp chúng để tạo thành bản vẽ mặt bằng nhà xưởng

Hướng dẫn: sau khi đã có dây chuyền thiết bị sản xuất thì tiến hành lên kế hoạch thiết kế cho nhà xưởng. Nhà xưởng cần có những khu vực nào, bố trí ra sao, đường đi của nhân công và nguyên liệu-sản phẩm...

4. Thiết kế bao bì và nhãn mác cho sản phẩm đó

Hướng dẫn: tùy theo dạng sản phẩm, khối lượng đóng gói mà lựa chọn bao bì đóng gói cho phù hợp. Bên cạnh đó, nhãn sản phẩm phải được thiết kế theo đúng tiêu chuẩn GMP.

5. Tài liệu tham khảo**

Xem hướng dẫn bên dưới

PHẦN ĐÁNH GIÁ CỦA GIẢNG VIÊN

NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ (*) ĐỀ TÀI 2	THANG ĐIỂM
1. Giới thiệu về một sản phẩm mỹ phẩm bất kỳ cần thiết lập dây chuyền sản xuất (ví dụ như serum, kem, sáp dưỡng môi...)	10
2. Lên danh sách, nêu vai trò và xây dựng dây chuyền thiết bị dùng để sản xuất sản phẩm đó	30
3. Lên danh sách các khu vực trong nhà xưởng, vai trò của từng khu vực và sắp xếp chúng để tạo thành bản vẽ mặt bằng nhà xưởng	30
4. Thiết kế bao bì và nhãn mác cho sản phẩm đó	20
5. Tài liệu tham khảo	10
TỔNG CỘNG	100

(*): Giảng viên sẽ xem xét để đánh giá trong một số trường hợp bài làm có cấu trúc khác nhưng phải đảm bảo được yêu cầu của đề bài.

NHẬN XÉT của Giảng viên:

.....

ĐỀ TÀI 3: Trình bày một bộ phận bất kỳ trong hệ thống quản lý chất lượng (ví dụ như GMP, QA/QC, R&D, ISO, nguồn nước dùng trong mỹ phẩm...).

1. Giới thiệu chung về hệ thống quản lý chất lượng trong các công ty sản xuất mỹ phẩm

Hướng dẫn: khái niệm, ý nghĩa và lợi ích của hệ thống quản lý chất lượng. Nêu lý do lựa chọn một bộ phận bất kỳ trong hệ thống quản lý chất lượng.

2. Đặc điểm và vai trò của một bộ phận bất kỳ trong hệ thống quản lý chất lượng (ví dụ như GMP, QA/QC, R&D, ISO, nguồn nước dùng trong mỹ phẩm...)

Hướng dẫn: trình bày đặc điểm, vai trò, nguyên tắc, trách nhiệm... của bộ phận đó trong việc tạo ra một sản phẩm mỹ phẩm an toàn và hiệu quả.

3. Nội dung của bộ phận được chọn trong việc sản xuất sản phẩm mỹ phẩm

Hướng dẫn: trình bày về nội dung của bộ phận đó trong hệ thống quản lý chất lượng, ví dụ công việc của QA/QC là gì, kiểm soát nguồn nước, GMP gồm những yếu tố nào, tiêu chuẩn ISO... Những điều này ảnh hưởng ra sao đến chất lượng của mỹ phẩm.

4. So sánh tiêu chuẩn giữa Việt Nam và thế giới

Hướng dẫn: những nội dung trên có điểm giống và khác nhau với các nước trong khu vực và trên thế giới ra sao, nêu một số thông tư và nghị định của Việt Nam.

5. Tài liệu tham khảo**

** Hướng dẫn: ghi tắt cả nguồn tài liệu đã sử dụng làm tư liệu viết tiểu luận.

Ví dụ: - Trang web (sao chép link)

https://vi.wikipedia.org/wiki/Vi%E1%BB%87c_1%C3%A0m

- Sách : Tên tác giả, năm xuất bản, tên sách, nhà xuất bản, trang tham khảo

- Tạp chí: Tên tác giả, tên bài báo, tên tạp chí, năm xuất bản, số tập, số trang

Ví dụ: I, K., et al., *Tyrosinase Inhibition Assay and Skin Whitening Cream Formulation of Edamame Extract (Glycine Max)*. International Journal of Pharmacognosy and Phytochemical Research, 2015. 7: p. 1167-1171.

- Khuyến khích dùng trích dẫn tự động bằng ENDNOTE.

- Các sinh viên phải ghi rõ trọng số tham gia vào đề tài tiểu luận (ví dụ: sinh viên A thực hiện phần 1, sinh viên B thực hiện phần 2, sinh viên C thực hiện phần 3 và 4....) để giúp giảng viên đánh giá và đưa ra điểm số công bằng.

YÊU CẦU:

Viết tối đa 40 trang A4. Trừ trang bìa đã được định dạng, các trang còn lại dùng Font chữ là Time New Roman, mật độ chữ bình thường, không được nén hoặc kéo giãn khoảng cách giữa các chữ; dẫn dòng đặt ở chế độ 1,5 lines; lề trên 3,5 cm; lề dưới 3 cm; lề trái 3,5 cm; lề phải 2 cm. Số trang được đánh ở giữa, phía cuối mỗi trang giấy.

PHẦN ĐÁNH GIÁ CỦA GIẢNG VIÊN

NỘI DUNG ĐÁNH GIÁ (*) ĐỀ TÀI 3	THANG ĐIỂM
1. Giới thiệu chung về hệ thống quản lý chất lượng trong các công ty sản xuất mỹ phẩm	10
2. Đặc điểm và vai trò của một bộ phận bất kỳ trong hệ thống quản lý chất lượng (ví dụ như GMP, QA/QC, R&D, ISO, nguồn nước dùng trong mỹ phẩm...)	30
3. Nội dung của bộ phận được chọn trong việc sản xuất sản phẩm mỹ phẩm	30
4. So sánh tiêu chuẩn giữa Việt Nam và thế giới	20
5. Tài liệu tham khảo	10
TỔNG CỘNG	100

(*): Giảng viên sẽ xem xét để đánh giá trong một số trường hợp bài làm có cấu trúc khác nhưng phải đảm bảo được yêu cầu của đề bài.

NHẬN XÉT của Giảng viên:

.....

.....

.....

.....